

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “ Cơ thể bé”

Giao viên thực hiện: Nguyễn Thị Hà

Thứ 2 ngày 11 tháng 11 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Xác định phía phải, phía trái so với bạn khác

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết xác định phía trái, phía phải của đối tượng khác.
- Cung cấp kỹ năng xác định phía phải, phía trái của bạn khác cho trẻ. Rèn cho trẻ kỹ năng xác định các phía, định hướng trong không gian. Phát triển khả năng tư duy, quan sát chú ý cho trẻ
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Búp bê, đồ dùng đồ chơi

III. CÁCH TIẾN HÀNH

* Hoạt động 1. Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ chơi tập tầm vòng
- Tay trái cô có gì? - Tay phải cô có gì?

* Hoạt động 2. Xác định phía phải, phía trái so với bạn khác

* Ôn luyện xác định phía trái, phía phải của bản thân

- Hỏi trẻ phía phải, phía trái có những gì? (Cho trẻ quan sát hai bên và chỉ nói tên đồ vật)
- Cho trẻ đặt khối gỗ ở các vị trí: phía trái, phía phải của bản thân. Cho trẻ nhận xét

* Dạy trẻ nhận biết phía trái, phía phải của đối tượng khác

- Cô cho 1 trẻ ngồi vào ghế giữa lớp và đặt đồ dùng ở 2 phía của trẻ lên chơi. Cô cho trẻ quan sát sau đó cất đồ chơi đi hỏi trẻ:
 - + Cô vừa cất đồ chơi gì, đặt ở phía nào của bạn?
- Thường cho mỗi trẻ 1 con búp bê
- Cho trẻ đặt búp bê ngồi cùng chiều với trẻ
 - + Phía trái của búp bê đâu?
 - + Phía phải của búp bê đâu?
 - + Phía trái của búp bê có gì?

- + Phía phải của búp bê có gì?
- + Đồ chơi ở phía nào của búp bê?
- Cho trẻ đặt búp bê ngồi ngược chiều với trẻ
- + Tay phải của trẻ nắm lấy tay phải của búp bê?
- + Tay trái của trẻ nắm lấy tay trái của búp bê?
- Đặt đồ chơi vào các phía phải, trái của búp bê
- Cho trẻ nhận xét sự khác nhau giữa búp bê ngồi cùng chiều và búp bê ngồi ngược chiều với trẻ. (Cho nhiều trẻ nhận xét)

*** Hoạt động 3: Luyện tập**

- TC1: Ai nhanh nhất
- + Cho cả lớp đi vòng tròn và hát khi cô nói : cả lớp đứng về phía bên phải cô trẻ chạy về phía bên phải cô đứng
- + Tương tự đối bên: trẻ chạy về phía bên trái cô
- (Cho trẻ chơi 2-3 lần)
- TC2: Ai làm đúng
- + Tô màu đỏ đồ chơi bên phải búp bê
- + Tô màu xanh đồ chơi bên trái búp bê
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 12 tháng 11 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT
Đề tài: Dạy trẻ kỹ năng rửa mặt

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết rửa mặt đúng cách và biết thực hiện đúng các bước, các thao tác rửa mặt
- Rèn các kỹ năng khéo léo khi rửa mặt (giặt khăn, trải khăn, gấp khăn đúng các bước).
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể và có thói quen luôn giữ mặt sạch sẽ. Trẻ hứng thú tích cực hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Chậu đựng khăn mặt, khăn mặt đủ cho trẻ, giá khăn mặt
- Nhạc bài: Dân vũ rửa tay, Rửa mặt như mèo

III. CÁCH TIẾN HÀNH

*** Hoạt động 1. Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề
- Chúng mình đang học chủ đề gì nhỉ?
- Muốn cơ thể khỏe mạnh các con cần làm gì? Cô tổng hợp:

*** Hoạt động 2. Dạy trẻ kỹ năng rửa mặt**

*** Khởi động cùng đôi bàn tay**

- Cho trẻ vận động bài: Dân vũ rửa tay
- Hỏi trẻ vừa vận động bài gì?
- Hỏi ý kiến trẻ muốn cho mặt sạch sẽ phải làm gì?

*** Cô làm mẫu**

- + Bước 1: Cô trải khăn lên lòng 2 bàn tay, đỡ khăn bằng 2 lòng bàn tay và cổ tay.
- + Bước 2: Dùng hai ngón tay trở lau hai mắt.
- + Bước 3: Dịch khăn lau xuống mũi.
- + Bước 4: Dịch khăn lau miệng.
- + Bước 5: Gấp khăn lau trán, má trái, má phải.
- + Bước 6: Gấp khăn lau cổ, cằm.
- Sau khi lau xong gấp khăn để vào chậu

- **Lưu ý:** Nhắc trẻ không được để khăn xuống đất để gấp.

- Cô hướng dẫn trẻ rửa mặt lần 2.

- Cô đố các bạn rửa mặt gồm mấy bước?

- Các bước rửa mặt là những bước nào?

* **Hoạt động 3: Trẻ thực hiện kỹ năng rửa mặt**

- Cô cho từng bàn một ra lấy khăn trên giá lấy đúng ký hiệu sau đó trẻ thực hiện rửa mặt

- Cô bao quát trẻ rửa mặt, hướng dẫn động viên những trẻ còn gặp khó khăn

- Khi trẻ rửa xong cho trẻ gấp đôi khăn xếp vào chậu và ngồi vào bàn

- Cô giáo dục trẻ: Để giữ được khuôn mặt sạch sẽ thì hằng ngày chúng mình phải rửa mặt thật sạch ít nhất là 2 lần một ngày và khi mặt bị bẩn. Và chúng mình phải biết giữ gìn vệ sinh tất cả các bộ phận trên cơ thể nữa để có một cơ thể thật khỏe mạnh , một khuôn mặt thật xinh xắn và đáng yêu nhé

* Kết thúc: hát “ Rửa mặt như mèo” đi ra ngoài

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 13 tháng 11 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài thơ: Tay ngoan

(Võ Thị Như Chơn)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, đọc thuộc thơ
- Rèn kỹ năng đọc, đàm thoại bằng ngôn ngữ to, rõ ràng, mạch lạc
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ đôi bàn tay. Trẻ hứng thú tích cực hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa bài thơ: Tay ngoan

III. CÁCH TIẾN HÀNH

*** Hoạt động 1. Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ hát: Tay thơm tay ngoan
- Chúng mình vừa hát bài hát nói về gì nhỉ?
- Đôi bàn tay dùng để làm gì?
- Cô dẫn dắt trẻ đến với bài thơ: Tay ngoan của nhà thơ Võ Thị Như Chơn

*** Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thơ: Tay ngoan - Võ Thị Như Chơn**

*** Cô đọc thơ: Tay ngoan**

- Cô giới thiệu tên bài thơ
- Cô đọc lần 1: diễn cảm
- Cô vừa đọc bài thơ gì?
- Giảng từ mới từ khó: vòng đón (khoanh tay để chào khách)
- Giảng nội dung bài thơ: bài thơ nói về tay ngoan, tay ngoan biết múa xòe hoa, chào khách khi đến thăm nhà còn biết chải răng, lau mặt....
- Cô đọc lần 2: kết hợp tranh minh họa

*** Trẻ đọc thơ**

- Cô giới thiệu tính chất và cách đọc bài thơ (bài thơ viết theo thể thơ 5 chữ khi đọc thể hiện tinh thần vui tươi, tình cảm của bài thơ “Tay ngoan”

- Cô cho cả lớp đọc 2-3 lần (Chú ý sửa sai nhịp nhắc nhở trẻ thể hiện cử chỉ, điệu bộ theo nội dung câu từ)
- Thi đua 3 tổ đọc thơ (Cô nhận xét, nhắc nhở, khen trẻ)
- Cô mời nhóm bạn trai, bạn gái và cá nhân trẻ lên đọc thơ
(Chú ý sửa sai nhịp nhắc nhở trẻ thể hiện cử chỉ, điệu bộ theo nội dung câu từ)

* **Hoạt động 3. Đàm thoại**

- + CM vừa đọc bài thơ gì? Của nhà thơ nào?
 - + Bài thơ nói về bộ phận nào trên cơ thể?
 - + Đôi bàn tay của bạn nhỏ được tác giả miêu tả như thế nào?
 - + Tay bạn nhỏ múa xòe ra giống cái gì?
 - + Đôi bàn tay đã làm gì khi khách đến thăm nhà?
 - + Khi chơi cùng bạn thì bàn tay như thế nào?
 - + Vào mỗi buổi sáng thức dậy, đôi tay giúp chúng ta làm gì?
 - + Tay còn biết làm gì nữa?
 - + Đôi tay của chúng ta thật đẹp phải không, vậy thì đôi tay ấy có mấy ngón nhỉ? Cô mời các con hãy cùng đếm với cô nào!
 - + Muốn cho đôi bàn tay của chúng mình luôn sạch sẽ khỏe mạnh con phải làm gì?
- * Giáo dục: Để đôi tay luôn sạch đẹp thì các con nhớ phải rửa tay hằng ngày, không chơi bẩn, sử dụng cẩn thận đồ dùng sắc nhọn, cắt móng tay thường xuyên, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh bằng xà phòng để tay luôn được thơm tho, các con đã nhớ chưa nào?

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 14 tháng 11 năm 2024

EDP

Đề tài : Làm tóc giả

1. Các lĩnh vực hướng tới

S- **Khoa học:** Cấu tạo, công dụng, chất liệu của mái tóc giả

T- **Công nghệ:** Lựa chọn được các nguyên liệu, dụng cụ để làm được mái tóc giả

E – **Kĩ thuật:** - Xây dựng ý tưởng thiết kế, quy trình tạo ra mái tóc giả từ các nguyên vật liệu. Kĩ năng cắt, dán, dính, gắn...khi thực hiện, trình bày được các bước của quy trình thiết kế để tạo ra mái tóc giả. .

A – **Nghệ thuật:** Biết cách trang trí để tạo ra sự sáng tạo cho mái tóc, nhận ra được vẻ đẹp của mái tóc giả được thiết kế, trang trí hoàn thiện (A).

M – **Toán:** - Trẻ biết cách đo kích thước chiều dài tóc, số lượng nguyên liệu để tạo thành mái tóc. và nói lên kết quả đo mái tóc dài, ngắn. (M)

Ngôn ngữ: Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về sản phẩm tạo ra, khả năng truy vấn phản biện.

TC-KNXH: Sẽ chia hợp tác, hợp tác theo nhóm, kỹ năng sáng tạo, tư duy.

2. Các nguyên vật liệu

- **Nguyên liệu:** - Giấy A4, bút sáp màu, băng dính 2 mặt, kéo, hồ dán, len, dây zuy băng, dây kim tuyến, giấy màu, râu ngô, mũ chụp bằng bìa giấy, mũ chụp bằng nhựa.

+ Bút dạ, kéo, băng, phấn,

*** Tạo tình huống**

- Cô và trẻ xem clip về về các bạn nhỏ bị ung thư .phải ở lại bệnh viện để điều trị,không được về nhà,không được đi học , phải trải qua quá trình điều trị lâu dài nên cơ thể rất mệt mỏi và đặc biệt mái tóc của các bạn còn bị rụng nữa.

- Khi xem những hình ảnh đó các con cảm thấy như thế nào ? Các con muốn làm gì để động viên các bạn ?

- Cô gợi mở đề trẻ làm mái tóc giả tặng bạn

*** Tưởng tượng**

- Các con đã nhìn thấy những mái tóc giả ở đâu?

- Chúng mình muốn làm mái tóc giả như thế nào?

- Theo con để làm được mái tóc giả các con phải làm như thế nào?

(Cô mời 2, 3 trẻ nói lên ý tưởng của mình)

- Mái tóc được làm ra phải như thế nào?

- Tiêu chí của mái tóc giả: các nhóm sẽ thiết kế ra mái tóc giả phải đội được, đẹp, chắc chắn, không rơi rụng sợi tóc nhé.

(Cô cho trẻ xem video quy trình làm tóc)

* **Lên kế hoạch**

* Các bạn vừa xem xong quy trình làm mái tóc giả. Cô thấy các con cũng đưa ra ý tưởng thiết kế mái tóc giả rồi. Bây giờ bạn nào cùng chung ý tưởng thì chúng mình về nhóm để vẽ bản thiết kế nhé

* **Bản thiết kế**

- Trẻ về nhóm (nhóm trưởng đi lấy bảng ghi thiết kế) cùng nhau trao đổi, thảo luận lên thiết kế (trẻ vẽ, tô màu,).

- Dự kiến các bước thực hiện: Trẻ tự thảo luận cùng nhau thống nhất các bước thực hiện.

(Trẻ ghi kích thước chiều dài tóc, số lượng nguyên liệu .., bằng kí hiệu riêng của trẻ lên bảng thiết kế và nói lên kết quả đo mái tóc dài, ngắn.)

* **Thực hiện**

- Trẻ đi lấy rõ đồ dùng về nhóm và phân công công việc sau đó lựa chọn các nguyên liệu theo bản thiết kế của mình và về nhóm để thực hiện

- Trẻ cùng nhau chế tạo sản phẩm

(Cô gợi mở các nhóm phân công nhiệm vụ cho từng thành viên)

(Cô quan sát, bao quát hỗ trợ khi cần thiết nhắc trẻ có thử nghiệm, điều chỉnh cho phù hợp tiêu chí.)

* **Chia sẻ sản phẩm**

+ Các nhóm chia sẻ về tên sản phẩm ?

+ Nhóm con dùng những nguyên liệu gì để tạo ra mái tóc giả?

+ Các con làm như thế nào để được mái tóc giả ?

+ Con làm mái tóc thế nào để không bị rơi rụng sợi tóc ?

+ Được sử dụng như thế nào?

- Nhóm con đã làm đúng theo như bản thiết kế chưa?

- Có bạn nào muốn đặt câu hỏi cho nhóm của bạn không?

* **Cải tiến**

- Sản phẩm của nhóm con có đạt được các tiêu chí chưa.

- Con có muốn thay đổi điều gì không? Nếu được làm lại con sẽ làm như thế nào?

=> Cô chốt lại: Buổi học sau chúng ta sẽ cải tiến mái tóc giả theo ý tưởng và mong muốn của các con nhé.
và gửi những mái tóc yêu thương này đến cho các bạn nhỏ bị ung thư, các con có đồng ý không nào

- Chúng mình sẽ nói điều gì để gửi đến các bạn?

- Cô và cả lớp cùng nói: “Các bạn ơi, chúng tớ yêu các bạn rất nhiều”

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 15 tháng 11 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Làm quen chữ cái: “e, ê”

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái: e, ê.
- Rèn kỹ năng phát âm rõ ràng mạch lạc, kỹ năng so sánh cho trẻ
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Tranh vẽ: cơ thể bé
- Thẻ chữ e, ê, thẻ chữ để ghép từ
- Đồ chơi, bài thơ “Cái Mũi”
- Thẻ chữ e, ê đủ cho trẻ

III. CÁCH TIẾN HÀNH

*** Hoạt động 1. Ôn định tổ chức**

- Cô và trẻ hát và vận động bài: “ Bé có lời ca”.
- Các con vừa hát bài gì?- Bài hát nói lên điều gì?
- Làm gì để giữ gìn các bộ phận trên cơ thể?
- Cô tổng hợp:

*** Hoạt động 2. Nội dung**

*** Làm quen chữ “ e, ê”**

+ Làm quen chữ “e”

- Cô giới thiệu tranh có chữ : "cơ thể bé "
- Cho trẻ đọc từ : "cơ thể bé"
- Cô cho trẻ ghép từ : "cơ thể bé" bằng thẻ chữ rời
- Cho trẻ tìm chữ cái đã học- Cô cầm chữ e hỏi trẻ có biết đây là chữ gì không?

=> Cô giới thiệu chữ e

- Cô đọc mẫu, giới thiệu cách đọc- Cô cho trẻ đọc
- Cho cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc và phát âm chữ e
- Cho trẻ nói đặc điểm chữ e- Cô giới thiệu chữ e in hoa, in thường, viết thường

+ Làm quen chữ “ê”(tương tự chữ e)

- Cô giới thiệu chữ ê
- Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc.- Cô giới thiệu chữ ê in hoa, in thường, viết thường
- So sánh chữ e, ê (Giống và khác nhau)
- Tìm chữ e, ê trong các từ xung quanh lớp
- Trò chơi: Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện.
- Nhật theo yêu cầu của cô- Tặng cho mỗi trẻ 1 thẻ chữ e, ê mà trẻ thích.

*** Hoạt động 3: Trò chơi ôn luyện**

- TC1: Trò chơi tìm về đúng tên
- + Có hình bé gái mang tên chữ e, bé trai mang tên chữ ê
- + Trẻ vừa đi vừa hát khi cô nói tìm về đúng tên trẻ phải chạy về đúng hình bé trai, bé gái có chữ cái giống chữ cái trên tay trẻ
- TC2: Tìm các chữ cái e, ê trong bài thơ: Cái Mũi

+ Trẻ về chơi theo 4 nhóm

+ Kết thúc: cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả của các nhóm. Tuyên dương khen ngợi trẻ.

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt

Người soạn